

Số: 122/2021/QĐST-HNGĐ

Hiệp Hòa, ngày 28 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 105/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Khổng Thị M, sinh năm 1990

HKTT: Thôn V, xã B, huyện H, tỉnh B

Nơi ở hiện nay: Thôn Y, xã Đ, huyện H, tỉnh B

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn V, xã B, huyện H, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; 57; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Khổng Thị M và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Khổng Thị M và anh Nguyễn Văn T đều xác định vợ chồng có 3 con chung là Nguyễn Thị Ngọc D, sinh ngày 09/8/2010; Nguyễn Thị Hoài G, sinh ngày 25/10/2012 và Nguyễn Xuân V, sinh ngày 16/9/2015. Giao chị Khổng Thị M trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Ngọc D và Nguyễn Thị Hoài G; Giao anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Xuân V.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị M và anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Không Thị M phải chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0000753 ngày 26/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa. Hoàn trả chị M số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS h. Hiệp Hòa;
- UBND xã B, h.H;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Xuân Toàn**